

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp Ô TÔ 4 K10 Mã lớp học 27,012 Thực hành

Môn học: OMH21 Truyền động khí nén, thủy lực

Giáo viên: Nguyễn Xuân Giang

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 21/10 đến 17/12/19

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180804	Nguyễn Trung Anh	01/10/2000	8		Anh	
2	CD180940	Lê Hoài Bảo	27/10/2000	9 (Chín)		Bảo	
3	CD180785	Dương Doãn Bình	25/07/2000	9		Bình	
4	CD180782	Nguyễn Sỹ Chiến	28/07/2000	9		Chiến	
5	CD180816	Phạm Văn Đắc	10/02/2000	7		Đắc	
6	CD180815	Nguyễn Tiến Đại	23/10/2000	9		Đại	
7	CD180741	Nguyễn Tiến Đạt	28/08/2000	8		Đạt	
8	CD180848	Trần Đức Đạt	25/02/2000	9		Đạt	
9	CD180920	Lê Đình Đông	13/11/1999	7		Đông	
10	CD180860	Hoàng Tiến Dũng	11/11/2000	7		Dũng	
11	CD180811	Trương Quang Dũng	30/12/2000	8		Dũng	
12	CD180753	Nguyễn Hữu Dương	12/04/2000	8		Dương	
13	CD180897	Nguyễn Hoàng Hiếu	08/05/2000	9		Hiếu	
14	CD180750	Nguyễn Văn Hiếu	21/04/2000	8		Hiếu	
15	CD180938	Phạm Minh Hiếu	14/03/2000	8		Hiếu	
16	CD180890	Lại Nhật Hoàng	16/01/2000	7		Hoàng	
17	CD180722	Tô Thành Hưng	04/03/1996	8		Hưng	
18	CD180881	Nguyễn Quốc Huy	26/01/2000	9		Huy	
19	CD180764	Vũ Đình Khôi	27/10/2000	8		Khôi	
20	CD180812	Dương Minh Khương	16/09/2000	9		Khương	
21	CD180759	Lê Văn Kiên	04/03/1999	8		Kiên	
22	CD180735	Đỗ Văn Lâm	25/06/2000	8		Lâm	
23	CD181511	Trần Châu Long	29/05/2000	6		Long	
24	CD180902	Vũ Tiến Long	10/07/2000	8		Long	
25	CD180928	Đặng Văn Lượng	16/04/2000	9		Lượng	
26	CD180738	Dương Văn Mạnh	22/12/2000	8		Mạnh	
27	CD180930	Đỗ Hoàng Minh	10/08/2000	9		Minh	
28	CD180797	Nguyễn Bảo Minh	06/09/2000	8		Minh	
29	CD180729	Phan Huy Minh	30/12/2000	8		Minh	
30	CD180825	Nguyễn Đăng Nam	21/07/1999	8		Nam	
31	CD180711	Nguyễn Quang Nghị	06/02/2000	8		Nghị	
32	CD181517	Lê Văn Nhất	07/09/2000	6		Nhất	
33	CD180875	Nguyễn Trung Phong	15/07/2000	9		Phong	
34	CD180874	Phạm Hồng Phúc	04/01/2000	9		Phúc	
35	CD180817	Nguyễn Anh Quân	01/09/2000	7		Quân	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD180905	Trần Hồng Quân	18/08/2000	7		Quân	
37	CD180854	Lưu Đình Tài	20/02/1999	7		Tài	
38	CD180934	Phạm Tiến Tài	03/11/2000	8		Tài	
39	CD180908	Bùi Minh Thái	24/12/2000	9		Thái	
40	CD180913	Lã Xuân Thắng	29/09/2000	9		Thắng	
41	CD180887	Vũ Văn Thắng	23/11/2000	7		Thắng	
42	CD180721	Nguyễn Xuân Thủy	06/05/1997	6		Thủy	
43	CD180768	Nguyễn Mạnh Trung	28/08/1999	9		Trung	
44	CD180751	Vũ Đức Trung	23/01/1999	6		Trung	
45	CD180876	Cao Danh Trường	14/03/1999	6		Trường	
46	CD180796	Bùi Nguyễn Thiện Tú	29/05/2000	7		Tú	
47	CD180763	Hà Minh Tuấn	20/08/2000	8		Tuấn	
48	CD180720	Nguyễn Văn Tùng	20/01/2000	9		Tùng	
49	CD180846	Nguyễn Công Vinh	12/12/2000	9		Vinh	

Tổng số SV tham gia thực hành.....

Số sinh viên đạt.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

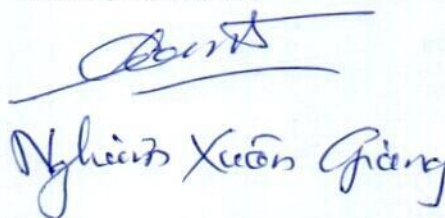
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

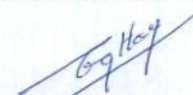


Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỞNG KHOA



CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy